TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG
Số: 03/2019/ QĐST-VDS
Ngày 05/8/2019
V/v: "Tuyên bố một người mất tích"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: "Tuyên bố một người mất tích"

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Tím

Thư ký phiên họp: Bà Nông Thị Hường, cán bộ TAND huyện Krông Nô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên họp: Ông Nông Quốc Hùng, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST-VDS, ngày 26/02/2019 về yêu cầu "Tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2019/QĐMPH-VDS, ngày 29/7/2019.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Lò Thị T, sinh năm 1994
Địa chỉ: Thôn J, xã N, huyện K, tỉnh Đ.
2. Người liên quan: Anh Trần Minh S, sinh năm 1994.
Nơi cư trú cuối cùng: Thôn J, xã N , huyện K, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai chị Lò Thị T trình bày: Năm 2015, chị Lò Thị T và anh Trần Minh S kết hôn với nhau, sau khi kết hôn chị T và anh S sống tại thôn J, xã N, huyện K, tỉnh Đ. Đến tháng 11/2016, anh S đã bỏ nhà đi, mặc dù chị T và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không biết tung tích của anh S. Ngày 25/02/2019, chị Lò Thị T nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Minh S mất tích.

Tại phiên họp chị Lò Thị T giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Minh S mất tích.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo quy định.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán giải quyết việc dân sự và Thư ký phiên họp: Từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán giải quyết việc dân sự và Thư ký phiên họp đã chấp hành đúng quy định tại Điều 367 đến Điều 369 Bộ luật tố dụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Chị Lò Thị T gửi đơn yêu cầu và Tòa án nhân dân huyện Krông Nô thụ lý việc dân sự về việc "Tuyên bố một người mất tích" là có căn cứ và đúng quy định tại Điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Trần Minh S, địa chỉ cư trú: thôn J, xã N , huyện K, tỉnh Đ biệt tích từ tháng 11/2016 đến nay không có tin tức gì, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc anh Trần Minh S còn sống hay đã chết. Vì vậy, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Lò Thị T, tuyên bố anh Trần Minh S mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lò Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và ý kiến của viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Krông Nô nhận định:

[1] Về Tố tụng: Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Lò Thị T là "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 3 Điều 27, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ giữa người yêu cầu và người liên quan: Năm 2015 chị Lò Thị T và anh Trần Minh S kết hôn với nhau. Đến tháng 11/2016, anh Trần Minh S đã bỏ nhà đi, mặc dù chị T và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không biết tung tích của anh S. Vì vậy, chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Minh S mất tích.

[3] Về điều kiện tuyên bố mất tích đối với anh Trần Minh S: Theo xác nhận của Công an xã N thì từ ngày 26/3/2015 anh Trần Minh S có đăng ký tạm trú tại thôn J, xã N, huyện K, đến tháng 11/2016 anh Sim đã bỏ đi khỏi địa phương, đi đâu không rõ. Ngày 28/02/2019, Tòa án nhân dân huyện K đã ban hành Quyết định

Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 01/2019/TB - TA. Thông báo tìm kiếm này đã được đăng trên Báo Công Lý số 25, 26, 27 ra các ngày 27, 29 tháng 3 năm 2019 và ngày 03/4/2019 và phát thông báo tại Đài tiếng nói Việt Nam khu vực Tây Nguyên vào các ngày 5, 6,7 tháng 3 năm 2019. Đến nay đã hết thời hạn pháp luật quy định nhưng vẫn không có tin tức gì về anh Trần Minh S.

Như vậy, xác định được nơi cư trú cuối cùng của anh Trần Minh S là thôn J, xã N, huyện K. Do anh S đã biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù chị T đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về anh S. Xét yêu cầu của chị T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện K tuyên bố anh Trần Minh S mất tích là có cơ sở; đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K là có căn cứ, vì vậy căn cứ Điều 68, Điều 387 của Bộ luật tố tụng dân sự để chấp nhận yêu cầu của chị Lò Thị T. Đối với con chung và phần quản lý tài sản, chị Lò Thị T không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về Chi phí cho việc đăng tin và phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Chị Lò Thị T phải chịu chi phí là 3.025.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền mà chị T đã nộp là 3.025.000 đồng.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lò Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các khoản 3 Điều 27; Điều 35; Điều 39; Điều 68; Điều 149; Điều 372; Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Lò Thị T: Tuyên bố anh Trần Minh S. Nơi cư trú cuối cùng: Thôn J, xã N, huyện K, tỉnh Đ mất tích.

[2] Về Chi phí cho việc đăng tin và phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Chị Lò Thị T phải chịu chi phí là 3.025.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền mà chị T đã nộp là 3.025.000 đồng.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lò Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng

lệ phí mà chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô theo biên lai số 0003166/BL-THA, ngày 26/02/2019.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị Lò Thị T có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện.Krông Nô;
- CC THADS huyện Krông Nô;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Thị Tím